

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch cấp nước an toàn do Công ty Cổ phần Nước sạch
Bắc Ninh quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 2023-2025)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-TTg ngày 9/8/2016 của Thủ tướng chính phủ Phê duyệt chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục;

Căn cứ Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nước sạch trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại thông báo kết luận số 124/TB-UBND ngày 06/11/2023;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại tờ trình số 1085/TTr-SXD ngày 13/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch cấp nước an toàn do Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 2023-2025).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh tổ chức thực hiện theo Kế hoạch được duyệt; trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kịp thời trên cơ sở các đề xuất điều chỉnh, bổ sung của đơn vị cấp nước.

2. Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh và các đơn vị liên quan thực hiện theo kế hoạch được duyệt, định kỳ kiểm tra, rà soát, gửi Sở Xây dựng xem xét, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đột xuất (khi có yêu cầu) và định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Các thành viên Ban chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN, XDCH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải



KẾ HOẠCH

Cấp nước an toàn do Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 2023-2025)

(Kèm theo Quyết định số: 548/QĐ-UBND ngày 15/11/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Khái quát chung

1.1. Tên Kế hoạch: Kế hoạch cấp nước an toàn do Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 2023-2025).

1.2. Đơn vị lập: Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh.

1.3. Địa điểm thực hiện Kế hoạch: Trên địa bàn tỉnh do Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Ninh quản lý.

1.4. Mục tiêu Kế hoạch:

- Bảo đảm duy trì áp lực cấp nước, cung cấp ổn định, hạn chế mức tối đa việc ngừng cấp nước, ngừng cấp nước không được quá tối đa 24 giờ, đủ lượng nước và bảo đảm chất lượng nước cấp theo quy chuẩn QCVN 01: 2018/BYT.

- Có các giải pháp đối phó với các sự cố bất thường và các nguy cơ, rủi ro có thể xảy ra trong toàn bộ quá trình sản xuất, cung cấp nước sạch từ nguồn đến khách hàng sử dụng nước. Ngăn ngừa sự tái nhiễm trong quá trình phân phối và sử dụng nước.

- Góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng, giảm thiểu các bệnh tật liên quan đến nước, phòng ngừa dịch bệnh và phát triển kinh tế xã hội.

- Góp phần giảm tỷ lệ thất thoát nước, tiết kiệm tài nguyên nước và bảo vệ môi trường.

2. Nội dung kế hoạch cấp nước an toàn

Kế hoạch gồm 11 chương với nội dung cụ thể như sau:

Phần mở đầu: Khái niệm về cấp nước an toàn và sơ đồ hệ thống của KHCNAT.

Chương 1: Giới thiệu công ty và cam kết áp dụng WSP.

Chương 2: Thành lập ban chỉ đạo Kế hoạch cấp nước an toàn.

Chương 3: Mô tả hệ thống cấp nước.

Chương 4: Nhận dạng các mối nguy hại và đánh giá rủi ro. Xác định, phân tích và đánh giá mức độ các nguy cơ rủi ro đối với hệ thống cấp nước.

Chương 5: Xác định các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa khắc phục rủi ro hiện có và đánh giá lại rủi ro khi áp dụng biện pháp kiểm soát.

Chương 6: Lập kế hoạch triển khai áp dụng các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa và khắc phục các rủi ro bổ sung.

Chương 7: Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa và khắc phục các nguy cơ rủi ro.

Chương 8: Lập kế hoạch, quy trình ứng phó với biến đổi xảy ra trong điều kiện vận hành có sự cố, mất kiểm soát và tình huống khẩn cấp (sự cố khẩn cấp).

Chương 9: Xây dựng các tiêu chí, các chỉ số giám sát và giới hạn kiểm soát để đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn.

Chương 10: Quản lý cơ sở dữ liệu đảm bảo cấp nước an toàn.

Chương 11: Các chương trình hỗ trợ và rà soát kế hoạch cấp nước an toàn.

(Các nội dung cụ thể có bản “Kế hoạch cấp nước an toàn” kèm theo).